|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH QUẢNG TRỊ**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: /BC-SNN | Quảng Trị, ngày tháng năm 2023 |

DỰ THẢO

**BÁO CÁO THUYẾT MINH**

**Nghị quyết của HĐND tỉnh phê duyệt “nội dung, nhiệm vụ chi duy tu,**

**bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều**

**do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và văn bản số 4711/UBND-KT ngày 15/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh, sau khi phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan rà soát, Sở Nông nghiệp và PTNT đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết; Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thuyết minh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh *“Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”* như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh được Nhà nước quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp trong những năm vừa qua đã góp phần quan trọng và thiết thực trong việc phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đảm bảo sản xuất 02 vụ Đông Xuân và Hè Thu; bảo vệ tính mạng, tài sản, cơ sở hạ tầng của Nhà nước và Nhân dân. Các tuyến đê sau khi xây dựng, nâng cấp đã tạo thành các tuyến giao thông huyết mạch phục vụ nhu cầu dân sinh, sản xuất, cứu hộ cứu nạn trong mùa mưa bão, từ đó góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn dọc các tuyến đê, tạo điều kiện thuận lợi cho các xã trên địa bàn tỉnh bổ sung tiêu chí về thủy lợi, giao thông sớm hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, hiện nay qua quá trình khai thác, sử dụng, hệ thống đê điều đã bị hư hỏng, xuống cấp, cùng với việc thường xuyên chịu tác động của thiên tai, đặc biệt sau các đợt mưa lũ lịch sử như năm 2020, mưa lũ bất thường năm 2022… đã làm tình trạng hư hỏng ngày càng trở nên nghiêm trọng ảnh hưởng đến khả năng phục vụ của công trình. Được sự quan tâm, hỗ trợ kinh phí từ Trung ương và một phần ngân sách địa phương, đến nay tỉnh Quảng trị đã từng bước khắc phục, xử lý một số sự cố, hư hỏng cấp bách. Tuy nhiên, hiện trạng sạt lở, hư hỏng và nhu cầu về nâng cấp, sửa chữa công trình là rất lớn. Hằng năm, Bộ Nông nghiệp và PTNT chỉ bố trí nguồn ngân sách Trung ương cho các địa phương để tu bổ các tuyến đê từ cấp III đến cấp đặc biệt, trong khi hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh được phân cấp từ cấp IV trở xuống; do đó, việc duy tu, bảo dưỡng, xử lý cấp bách sự cố đê điều phải sử dụng nguồn ngân sách địa phương. Trong những năm gần đây, việc duy tu, bảo dưỡng đê điều trên địa bàn tỉnh chủ yếu kết hợp trong các dự án sữa chữa, nâng cấp các tuyến đê sử dụng nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ, khối lượng thực hiện hạn chế; nguồn ngân sách địa phương chủ yếu để khắc phục tạm thời các sự cố khẩn cấp và mất nhiều thời gian để phê duyệt phân bổ kinh phí. Vì vậy, hiện nay công tác duy tu, bảo dưỡng và xử lý các sự cố đê điều còn bị động, hiệu quả kinh phí đầu tư chưa cao, chiều dài km đê cần duy tu, bảo dưỡng đảm bảo an toàn còn rất lớn.

Nhằm chủ động và phát huy hiệu quả trong công tác sửa chữa, khắc phục kịp thời những hư hỏng, sự cố đê điều, cần thiết xây dựng nội dung, nhiệm vụ chi và bố trí ngân sách tỉnh hằng năm để duy tu, bảo dưỡng, xử lý cấp bách sự cố các tuyến đê trên địa bàn tỉnh, đảm bảo an toàn hệ thống đê điều, phục vụ sản xuất, tính mạng và tài sản của nhà nước và nhân dân.

Mặt khác, Điều 5 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều quy định: “*Căn cứ nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều quy định tại Điều 4 của Thông tư này; thực trạng hệ thống đê điều do địa phương quản lý và khả năng kinh phí; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý cho phù hợp, bảo đảm an toàn tuyến đê do địa phương quản lý.”*

Đồng thời, Khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 20215 quy định: HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trịlà hết sức cần thiết.

**II. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều;

Căn cứ văn bản số 1124/BNN-ĐĐ ngày 01/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc xây dựng nội dung, nhiệm vụ chi và bố trí ngân sách của địa phương để duy tu, bảo dưỡng, xử lý cấp bách sự cố đê điều;

Căn cứ văn bản của UBND tỉnh: số 833/UBND-KT ngày 08/3/2023 về việc xây dựng nội dung, nhiệm vụ chi và bố trí ngân sách của địa phương để duy tu, bảo dưỡng, xử lý cấp bách sự cố đê điều; số 4711/UBND-KT ngày 15/9/2023 về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh;

Các nghị quyết, quyết định, kế hoạch và văn bản về chủ trương, chính sách có liên quan khác.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí, thực hiện duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**IV. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

**1. Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng đê điều**

a) Sửa chữa, cải tạo, gia cố mặt đê;

b) Sửa chữa gia cố đường gom, đường hành lang chân đê, dốc lên xuống đê trong phạm vi bảo vệ đê điều;

c) Sửa chữa và trồng cỏ mái đê, cơ đê, chân đê, mái kè;

d) Đắp đất, trồng cây chắn sóng;

đ) Khảo sát, phát hiện và xử lý mối và các ẩn hoạ trong thân đê; khoan phụt vữa gia cố chất lượng thân đê;

e) Kiểm tra đánh giá chất lượng cống dưới đê; xử lý các hư hỏng nhỏ; nạo vét thượng, hạ lưu của cống dưới đê;

g) Kiểm tra hiện trạng kè bảo vệ đê; chi tu sửa các hư hỏng nhỏ của kè;

h) Bổ sung, sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: cột mốc trên đê; cột chỉ giới, cột thủy chí; biển báo đê; trạm và thiết bị quan trắc; kho, bãi chứa vật tư dự phòng bão lũ;

i) Sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: Công trình phân lũ, làm chậm lũ; công trình tràn sự cố;

k) Bổ sung, bảo dưỡng, thu gom vật tư dự trữ phòng, chống lụt bão liên quan đến đê điều thuộc nhiệm vụ của địa phương;

l) Khảo sát địa hình, địa chất, khảo sát mặt cắt cố định ngang sông định kỳ, đo đạc sơ hoạ diễn biến lòng dẫn; đo đạc diễn biến bãi biển trước đê; đo đạc, lập bản đồ hành lang bảo vệ đê điều; bổ sung cơ sở dữ liệu về đê điều phục vụ công tác quản lý đê điều và phòng, chống lụt bão;

m) Các công việc khác có liên quan trực tiếp tới công tác duy tu, bảo dưỡng đê điều theo quy định tại Luật Đê điều, pháp luật có liên quan và được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

**2. Nội dung, nhiệm vụ chi xử lý cấp bách sự cố đê điều**

a) Xử lý sạt trượt mái đê, mái kè;

b) Xử lý nứt đê;

c) Xử lý sập tổ mối trên đê;

d) Xử lý sụt, lún thân đê;

đ) Xử lý đoạn bờ sông bị sạt trượt có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn đê điều;

e) Xử lý rò rỉ, thấm, tổ mối và các khuyết tật khác trong thân đê;

g) Xử lý lỗ sủi, mạch sủi, bãi sủi, mạch đùn, bục đất, giếng phụt;

h) Xử lý trường hợp nước lũ tràn qua đỉnh đê;

i) Xử lý các sự cố hư hỏng cống qua đê;

k) Hàn khẩu đê.

**V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Trình thông qua Nghị quyết vào kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân tỉnh cuối năm 2023.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính báo cáo và đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết để có cơ sở triển khai thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:** - Như trên; - GĐ, các PGĐ;- Sở Tư pháp, Sở Tài chính;- Lưu: VT, TCHC, CCTL.  | **GIÁM ĐỐC****Hồ Xuân Hòe** |